

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2406/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Thủy lợi, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, cử nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định số 4441/QĐ-BNN-BVTV ngày 31/10/2017; Quyết định số 1090/QĐ-BNN-VPĐP ngày 26/3/2018, Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018, số 2767/QĐ-BNN-KTHT ngày 12/7/2018, Quyết định số 3177/QĐ-BNN-QLCL ngày 09/8/2018 và Quyết định số 3457/QĐ-BNN-TCTS ngày 30/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Nông thôn mới, Thủy lợi, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản và Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 369/TTr-SNN ngày 05/12/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 47 thủ tục hành chính trong đó ban hành mới gồm lĩnh vực Thủy sản 01 thủ tục, Thủy lợi 16 thủ tục và sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản 22 thủ tục, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 03 thủ tục, Bảo vệ thực vật 05 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 16 thủ tục hành chính gồm lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản 02 thủ tục, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 03 thủ tục, Nông thôn mới 03 thủ tục và Thủy lợi 08 thủ tục tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thế**

**NÔNG THÔN VÀ THỦY LỢI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH PHÚ YÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH:**

Số TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>						
1	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	19 ngày làm việc	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Chưa quy định	Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.	- Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 3457/QĐ-BNN-TCTS ngày 30/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>						
1	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 16, Điều 17, Điểm a -Khoản 1- Điều 30 Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018	- Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCLT ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
2	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách,	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 16, Điều 17, Điểm b- Khoản 1- Điều 30 Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018	

	Cơ cấu lại tổ				
	chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh				
3	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đổi công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	Thời hạn cấp giấy phép là 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017 - Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018
4	Phê duyệt, điều chỉnh phương án cần mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Điều 43, - Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017 - Điều 21, 22, 23 Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018
5	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép là 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
6	Cấp giấy phép xả	Thời hạn cấp giấy	Tại Bộ phận tiếp nhận và	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày

	nước thải	phép: 30	trả kết quả Chi	19/6/2017	
	vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh		- Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
7	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh.	Thời hạn cấp giấy phép: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
8	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
9	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ
10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên	Thời hạn cấp giấy phép là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

	liệu, vật tư,				
	phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh				
11	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
12	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thời hạn cấp giấy phép là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
13	Cấp gia hạn, điều	Thời hạn cấp giấy	Tại Bộ phận tiếp nhận và	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày

chính	nội	phép: 10	trả kết quả Chi	19/6/2017	
	dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nô mìn và các hoạt động gây nô khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh		- Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
14	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ
15	Cấp giấy phép nô mìn và các hoạt động gây nô khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi
16	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thời hạn cấp giấy phép: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy lợi, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017; - Điều 22, Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG:**

Số TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>						
1	Kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập	01 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự	470.000 đồng + Số lượng mẫu x 80.000 đồng/mẫu	- Thông tư số 26/2013/TT-BNNPTNT ngày 22/5/2013 của Bộ	- Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện

	khâu (bao		Trong – Phường 7 -		trường Bộ Nông	
	gồm cả giống thủy sản bố mẹ chủ lực nếu được ủy quyền).		TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện		nghiệp và PTNT. - Thông tư số 284/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư 09/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 284/2016/TT-BTC.	theo Quyết định số 3457/QĐ-BNN-TCTS ngày 30/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
2	Cấp mã số nhận diện ao nuôi cá Tra thương phẩm (cấp lần đầu và cấp lại).	Không quá 02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	- Nghị định số 55/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về quản lý nuôi, chế biến và xuất khẩu sản phẩm cá Tra	
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá không thời hạn (đối với tàu cá nhập khẩu)	Trong thời gian 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	- Luật Thủy sản ngày 26/11/2003. - Nghị định 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005 của Chính phủ - Nghị định 52/2010/NĐ-CP ngày 17/5/2010 của Chính phủ về nhập khẩu tàu cá. - Nghị định 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định về thủy sản.	
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời (đối với tàu cá nhập khẩu)	Trong thời gian 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	- Nghị định số 52/2010/NĐ-CP ngày 17/5/2010 của Chính phủ về nhập khẩu tàu cá. - Nghị định 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012	của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định về thủy sản. - Quyết định số 10/2006/QĐ-BTS

					tàu cá và thuyền viên.
					- Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP.
5	Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	700.000 đồng/lần	- Thông tư số 02/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BNNPTNT, - Thông tư số 50/2015/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác. - Thông tư 230/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính
6	Chứng nhận sản phẩm thủy sản khai thác trong nước không vi phạm quy định về đánh bắt bất hợp pháp	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	- Thông tư số 50/2015/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Thông tư số 02/2018/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BNNPTNT, - Thông tư số 25/2013/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2013, - Thông tư số 62/2008/TT-
7	Chứng nhận lại sản phẩm thủy sản khai thác trong nước không vi phạm quy định về đánh bắt bất hợp	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	

	pháp				BNN và Thông
8	Đưa tàu cá ra khỏi danh sách tàu cá khai thác bất hợp pháp	Trong thời hạn 05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	tu số 26/2016/TT-BNNPTNT.
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đóng mới	Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá chuyên nhượng quyền sở hữu	Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	- Nghị định 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005 của Chính phủ. - Quyết định số 10/2006/QĐ-BTS ngày 03/7/2006 quy chế Đăng ký tàu cá và thuyền viên.
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuê điện tàu trần hoặc thuê - mua tàu	Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	- Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP.
13	Đăng ký thuyền viên và cấp sổ danh bạ thuyền viên tàu cá	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	
14	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá	Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện hoặc thông qua dịch vụ công trực tuyến	Không quy định	
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu	Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ:	Không quy định	

Số 01 A, Lý Tự Trọng	cá cải hoán					
			Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện hoặc Công Dịch vụ công trực tuyến			
16	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Theo từng hạng mục tại Thông tư số 230/2016/TT-BTC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 96/2007/QĐ-BNN ngày 28/11/2007 về việc ban hành quy chế đăng kiểm tàu cá;</li> <li>- Thông tư 24/2011/TT-BNNPTNT sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP</li> <li>- Thông tư số 230/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính</li> </ul>	
17	Cấp giấy phép khai thác thủy sản	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	40.000 đ/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định về thủy sản.</li> <li>- Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20/3/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định của Chính phủ số 59/2005/NĐ-CP.</li> <li>- Thông tư số 62/2008/TT-BNNPTNT ngày 20/5/2008.</li> <li>- Thông tư số 230/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính</li> </ul>	
18	Cấp gia hạn giấy phép khai thác thủy sản	02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua	20.000 đ/lần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012</li> </ul>	

			đường Bưu điện		của Chính phủ về
					<p>sửa đổi một số nghị định về thủy sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 14/2009/NĐ-CP ngày 13/02/2009 của Chính Phủ</li> <li>- Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20/3/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2005/NĐ-CP.</li> <li>- Thông tư số 62/2008/TT-BNNPTNT ngày 20/5/2008.</li> <li>- Thông tư số 230/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính</li> </ul>
19	Cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	20.000 đ/lần.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 về sửa đổi một số nghị định về thủy sản.</li> <li>- Nghị định số 14/2009/NĐ-CP ngày 13/02/2009 của Chính Phủ</li> <li>- Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20/3/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2005/NĐ-CP.</li> <li>- Thông tư số 62/2008/TT-BNNPTNT ngày 20/5/2008.</li> <li>- Thông tư số 230/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính</li> </ul>
20	Xác nhận đăng ký tàu cá	Không có quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 02/2007/TT-BTS ngày 13/7/2007 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 66/2005/NĐ-CP.</li> <li>- Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005 về đảm bảo an toàn cho người và</li> </ul>

						tàu cá hoạt động
						thủy sản.
21	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Không quy định		- Thông tư 02/2007/TT-BTS ngày 13/7/2007 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 66/2005/NĐ-CP. - Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005 về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản.
22	Hỗ trợ một lần sau khi đầu tư đóng mới tàu cá	19 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản, địa chỉ: Số 01 A, Lý Tự Trọng – Phường 7 - TP. Tuy Hoà - Tỉnh Phú Yên hoặc qua đường Bưu điện	Chưa quy định		- Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản - Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ
<b>Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>						
1	Công nhận làng nghề	30 ngày làm việc	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Phát triển nông thôn, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên	Không		- Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 2767/QĐ-BNN-TCLT ngày 12/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
2	Công nhận nghề truyền thống	30 ngày làm việc	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Phát triển nông thôn, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên	Không		
3	Công nhận làng nghề truyền thống	30 ngày làm việc	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Phát triển nông thôn, số 64, Lê Duẩn, Phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên hoặc qua Bưu điện tỉnh hoặc Cổng	Không		

		Dịch vụ công trực			
		tuyển tỉnh Phú Yên			
Lĩnh vực Bảo vệ thực vật					
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (số 48A Nguyễn Tất Thành, Phường 2, Tp.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc qua Bưu điện hoặc Cổng Dịch vụ công tỉnh Phú Yên	3.000.000 đồng 01 cơ sở/ lần	- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón; - Thông tư số 14/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	- 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn. - 5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón bị mất, hư hỏng, thay đổi nội dung thông tin ghi trên Giấy chứng nhận.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (số 48A Nguyễn Tất Thành, Phường 2, Tp.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc qua Bưu điện hoặc Cổng Dịch vụ công tỉnh Phú Yên	1.200.000đồng 01 cơ sở/ lần	-Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý n. - Thông tư số 14/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (số 48A Nguyễn Tất Thành, Phường 2, Tp.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc qua Bưu điện hoặc Cổng	500.000 đồng 01 cơ sở/ lần	- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/ 9 /2017 của Chính phủ về quản lý phân bón. - Thông tư số 14/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính

- Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 4441/QĐ-BNN-BVTV ngày 31/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC

			Dịch vụ công tỉnh		về sửa đổi, bổ
			Phú Yên		sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (số 48A Nguyễn Tất Thành, Phường 2, Tp.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc qua Bưu điện hoặc Công Dịch vụ công tỉnh Phú Yên	200.000 đồng 01 cơ sở/ lần	-Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/ 9/2017 của Chính phủ về quản lý phân bón. - Thông tư số 14/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
5	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón và đăng ký hội thảo phân bón	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp xác nhận nội dung quảng cáo phân bón. - 1 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp đăng ký hội thảo phân bón.	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (số 48A Nguyễn Tất Thành, Phường 2, Tp.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc qua Bưu điện hoặc Công Dịch vụ công tỉnh Phú Yên	Chưa có quy định	- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo.

**III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ:**

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định được công bố	Ghi Chú
		Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản		

			Được công bố tại	Bãi bỏ theo Quyết
1	T-PYE-276357-TT	Xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm lần đầu	Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên	định số 3177/QĐ-BNN-QLCL ngày 09/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
2	T-PYE-276358-TT	Xác nhận lại nội dung quảng cáo thực phẩm		
<b>Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>				
1	T-PYE-276327-TT	Công nhận làng nghề	Được công bố tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên	Bãi bỏ theo Quyết định số 2767/QĐ-BNN-QLCL ngày 12/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
2	T-PYE-276326-TT	Công nhận nghề truyền thống		
3	T-PYE-276328-TT	Công nhận làng nghề truyền thống		
<b>III. Lĩnh vực Nông thôn mới</b>				
1	T-PYE-276329-TT	Xác nhận đăng ký huyện đạt chuẩn nông thôn mới	Được công bố tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên	Bãi bỏ theo Quyết định số 1090/QĐ-BNN-VPĐP ngày 26/3/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
2	T-PYE-276330TT	Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới		
3	T-PYE-276331-TT	Công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới		
<b>Lĩnh vực Thủy lợi</b>				
1	T-PYE-276332-TT	Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm thuộc rễ ăn sâu trên 1m trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Tỉnh.	Được công bố tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên	Bãi bỏ theo Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCLT ngày 29/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	T-PYE-276333-TT	Cấp giấy phép cho hoạt động nổ mìn và các hoạt động gây nổ không gây tác hại khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.		
3	T-PYE-276334-TT	Cấp giấy phép cho các hoạt động giao thông vận tải của xe cơ giới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, (trừ các trường hợp: Các loại xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, xe cơ giới dùng cho người tàn tật; xe cơ giới đi trên đường giao thông công cộng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; xe cơ giới đi qua công trình thủy lợi kết hợp đường giao thông công cộng có tải trọng, kích thước phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế của công trình thủy lợi).		
4	T-PYE-276335-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.		